

Số: **691** /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **30** tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm:

1. Cập nhật các thủ tục hành chính mới được sửa đổi, bổ sung vào Hệ thống thông tin thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định.

2. Niêm yết công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị tại trụ sở cơ quan và trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

3. Triển khai thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC -VPCP (gửi qua mạng);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, KH-CN, TT và TT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế (qua mạng);
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, CCHC, NN, HCC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Ngọc Thọ

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG
LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
(Ban hành kèm theo Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2018
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định TTHC
Lĩnh vực Lâm nghiệp					
1	Cấp chứng nhận nguồn gốc lô giống	10 ngày làm việc	Trung tâm hành chính công tỉnh, 01 Lê Lai, TP Huế	600.000 đồng/lô giống	Thông tư số 14/2018/TT-BTC ngày 07/02/2018 của Bộ Tài chính
2	Cấp chứng nhận nguồn gốc lô cây con	10 ngày làm việc		600.000 đồng/lô cây	
3	Công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp (Gồm công nhận: cây trọt; lâm phần tuyển chọn; rừng giống chuyên hóa; rừng giống; vườn cây đầu dòng)	18 ngày làm việc	Trung tâm hành chính công tỉnh, 01 Lê Lai, TP Huế	<ul style="list-style-type: none"> - Công nhận lâm phần tuyển chọn: 600.000 đồng/1 giống - Công nhận rừng giống: 2.750.000đồng/1 rừng giống - Bình tuyển, công nhận cây mẹ (cây trọt): 450.000 đồng/1 cây - Công nhận vườn cây đầu dòng (hoặc vườn cung cấp hom): 1.000.000 đồng/giống 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 80/2017/QĐ-UBND ngày 18/9/2017 của UBND tỉnh - Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 Bộ Tài chính - Thông tư số 14/2018/TT-BTC ngày 07/02/2018 của Bộ Tài chính

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục: Cấp chứng nhận nguồn gốc lô giống

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo hướng dẫn, nộp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.

- Bước 2: Chi cục Kiểm lâm nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ. Thời gian thực hiện trong 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.

- Bước 3: Chi cục Kiểm lâm thẩm định hồ sơ, kiểm tra tại cơ sở và tham mưu trình lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm ký chứng nhận nguồn gốc lô giống cây trồng lâm nghiệp. Thời gian thực hiện trong 7 ngày làm việc.

- Bước 4: Trung tâm Hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

+ Địa chỉ tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, TP Huế

+ Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Buổi sáng từ 7h30 đến 11h00, buổi chiều từ 14h00 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ bảy hàng tuần.

2. Cách thức thực hiện:

Hồ sơ nộp trực tiếp, qua dịch vụ công trực tuyến hoặc qua đường bưu điện.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

3.1. Thành phần hồ sơ:

- Thông báo thu hoạch vật liệu giống cây trồng lâm nghiệp (bản chính - theo mẫu).

- File điện tử toàn bộ hồ sơ.

3.2. Số lượng: 1 bộ

4. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày làm việc

5. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Kiểm lâm

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Kiểm lâm

6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp.

7. Phí: 600.000 đồng/lô giống

8. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Thông báo thu hoạch vật liệu giống cây trồng lâm nghiệp (Phụ lục số 15, Thông tư số 25/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

9. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận nguồn gốc lô giống cây trồng lâm nghiệp.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Quyết định số 89/2005/QĐ-BNN ngày 29/12/2005 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành quy chế quản lý giống;

- Thông tư số 25/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng theo Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 15/12 /2010;

- Thông tư số 44/2015/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành Danh mục giống cây trồng lâm nghiệp chính;

- *Thông tư số 14/2018/TT-BTC ngày 07/02/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 207/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp.*

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung

Mẫu thông báo thu hoạch giống lâm nghiệp

(Ban hành kèm theo Thông tư số 25/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

THÔNG BÁO

THU HOẠCH VẬT LIỆU GIỐNG CÂY TRỒNG LÂM NGHIỆP

Kính gửi:

Thực hiện quy định trong thủ tục giám sát chuỗi hành trình giống cây trồng lâm nghiệp chính; căn cứ vào sản lượng hiện thời của nguồn giống của đơn vị (hoặc của chủ nguồn giống có hợp đồng kinh tế với đơn vị), chúng tôi thông kế hoạch tiến hành thu hoạch vật liệu giống theo thời gian và khối/số lượng dự kiến như sau:

Phần 1: Thông báo thu hoạch vật liệu giống cây trồng lâm nghiệp	
Tên chủ nguồn giống	
Địa chỉ kèm theo Tel/Fax/Email của chủ nguồn giống	
Loại cây được thu hoạch giống	
Mã số nguồn giống	
Địa điểm nguồn giống được thu hái	
Loại hình nguồn giống (theo chứng chỉ công nhận nguồn giống)	<input type="checkbox"/> Lâm phần tuyển chọn <input type="checkbox"/> Bình cây mô <input type="checkbox"/> Rừng giống chuyên hoá <input type="checkbox"/> Cây mẹ (Cây trội) <input type="checkbox"/> Rừng giống <input type="checkbox"/> Vườn cung <input type="checkbox"/> Vườn giống <input type="checkbox"/> cấp hom
Thời gian dự kiến thu hoạch giống	- Ngày bắt đầu: - Ngày kết thúc:
Ngày ... tháng ... năm 200...	Chữ ký và con dấu (nếu có) của chủ nguồn giống
Phần 2: Kết quả thu hoạch giống và đề nghị cấp chứng nhận lự giống thu hoạch được	
Thời gian thu hoạch thực tế	- Ngày bắt đầu: - Ngày kết thúc:
Lượng thu hoạch thực tế sau khi tinh chế/xử lý	- Kg (đối với hạt giống) - Số hom (đối với vật liệu sinh dưỡng) - Số bình cây (đối với vật liệu nuôi cấy mô)
Ngày ... tháng ... năm 200...	Chữ ký và con dấu (nếu có) của chủ nguồn giống

Ghi chú: Thông báo này được làm thành 3 liên. Liên đầu (bản gốc) được chủ nguồn giống lưu giữ và điền các thông tin thích hợp theo tiến độ thực hiện việc thu hoạch giống. Liên 2 được chủ nguồn giống gửi tới Chi cục Kiểm lâm tỉnh sau khi đã điền vào phần 1, chậm nhất là 10 ngày trước khi tiến hành công việc thu hoạch giống. Liên 3 được gửi tới Chi cục Lâm nghiệp tỉnh sau khi đã điền phần 2 và kết quả thu hoạch giống cuối cùng thay báo cáo đề nghị cấp giấy chứng nhận lô giống đã thu hoạch.

2. Thủ tục: Cấp chứng nhận nguồn gốc lô cây con

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo hướng dẫn, nộp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.

- Bước 2: Chi cục Kiểm lâm nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ. Thời gian thực hiện trong 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.

- Bước 3: Chi cục Kiểm lâm thẩm định hồ sơ, kiểm tra tại cơ sở và tham mưu trình lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm ký chứng nhận nguồn gốc lô giống cây trồng lâm nghiệp. Thời gian thực hiện trong 7 ngày làm việc.

- Bước 4: Trung tâm Hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

+ Địa chỉ tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, TP Huế

+ Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Buổi sáng từ 7h30 đến 11h00, buổi chiều từ 14h00 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ bảy hàng tuần.

2. Cách thức thực hiện:

Hồ sơ nộp trực tiếp, qua dịch vụ công trực tuyến hoặc qua đường bưu điện.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

3.1. Thành phần hồ sơ:

- Thông báo kết quả sản xuất kinh doanh cây con (bản chính)

- Nguồn gốc và mã số lô giống, phẩm chất kỹ thuật của lô cây con (bản chính)

- File điện tử toàn bộ hồ sơ.

3.2. Số lượng: 1 bộ

4. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày làm việc

5. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Kiểm lâm

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Kiểm lâm

6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp.

7. Phí: 600.000 đồng/lô cây

8. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Thông báo kết quả sản xuất cây con ở vườn ươm cây lâm nghiệp (Phụ lục số 14, Thông tư số 25/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

9. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận nguồn gốc lô cây con

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Quyết định số 89/2005/QĐ-BNN ngày 29/12/2005 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành quy chế quản lý giống;

- Thông tư số 25/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng theo Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 15/12 /2010;

- Thông tư số 44/2015/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành Danh mục giống cây trồng lâm nghiệp chính;

- *Thông tư số 14/2018/TT-BTC ngày 07/02/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 207/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp.*

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung

Mẫu thông báo kết quả sản xuất cây con lâm nghiệp
 (Ban hành kèm theo Thông tư số 25/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của Bộ trưởng Bộ
 Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT CÂY CON Ở VƯỜN ƯƠM CÂY LÂM NGHIỆP

Kính gửi:

Thực hiện quy định trong thủ tục giám sát chuỗi hành trình giống cây trồng lâm nghiệp chính, chúng tôi thông báo kết quả sản xuất cây con của vụ/ năm.....và đề nghị quý cơ quan thẩm định để cấp giấy chứng nhận nguồn gốc giống cho lô cây con sau đây:

Tên đơn vị SXKDGLN	
Địa chỉ của đơn vị SXKDGLN	
Loại cây con được sản xuất	<input type="checkbox"/> Cây ươm từ hạt <input type="checkbox"/> Cây giâm hom <input type="checkbox"/> Cây nuôi cấy mô
Mã số nguồn giống gốc được công nhận dùng để nhân giống	
Số lượng	<input type="checkbox"/> Khối lượng (kg) hạt được đưa vào gieo ươm <input type="checkbox"/> Số lượng hom/bình cấy <input type="checkbox"/> Số lượng cây con đạt tiêu chuẩn xuất vườn
Ngày ... tháng ... năm 200...	Trưởng đơn vị SXKDGLN (ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Thông báo này phải được gửi tới Chi cục Kiểm lâm sở tại chậm nhất là 10 ngày trước khi đơn vị bán/giao cây con cho khách hàng.

3. Thủ tục: Công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp (Gồm công nhận: cây trội; lâm phần tuyển chọn; rừng giống chuyển hóa; rừng giống; vườn cây đầu dòng)

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo hướng dẫn, nộp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.

- Bước 2: Chi cục Kiểm lâm nhận hồ sơ từ các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân xin cấp chứng chỉ nguồn giống cây trồng lâm nghiệp; kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ. Thời gian thực hiện 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Bước 3: Hội đồng thẩm định nguồn giống (Chi cục Kiểm lâm chủ trì) thẩm định hồ sơ, kiểm tra tại cơ sở và tham mưu trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT ký giấy chứng nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp. Thời gian thực hiện hiện 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

- Bước 4: Sở Nông nghiệp và PTNT ký giấy chứng nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp. Thời gian thực hiện 05 ngày làm việc kể từ ngày có biên bản thẩm định của Hội đồng thẩm định nguồn giống. Chuyển kết quả cho CCKL

- Bước 5: Trung tâm Hành chính công tỉnh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

+ Địa chỉ tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, TP Huế

+ Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Buổi sáng từ 7h30 đến 11h00, buổi chiều từ 14h00 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ bảy hàng tuần.

2. Cách thức thực hiện:

Hồ sơ nộp trực tiếp, qua dịch vụ công trực tuyến hoặc qua đường bưu điện.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

3.1. Thành phần hồ sơ:

- Đơn xin công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp (bản chính)
- Báo cáo kỹ thuật về nguồn giống (bản chính)
- File điện tử toàn bộ hồ sơ.

3.2. Số lượng: 1 bộ

4. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 18 ngày làm việc

5. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Nông nghiệp và PTNT
- b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Kiểm lâm

6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp.

7. Phí:

- Công nhận lâm phần tuyển chọn: 600.000 đồng/1 giống

- Công nhận rừng giống: 2.750.000 đồng/1 rừng giống
- Bình tuyển, công nhận cây mẹ (cây trội): 450.000 đồng/1 cây
- Công nhận vườn cây đầu dòng (hoặc vườn cung cấp hom): 1.000.000 đồng/giống

8. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đăng ký nguồn giống cây trồng lâm nghiệp (Mẫu đơn số 05, Quyết định số 89/2005/QĐ-BNN ngày 29/12/2005 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành quy chế quản lý giống)

- Mẫu báo cáo kỹ thuật nguồn giống (Theo phụ lục 12, Thông tư số 25/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

9. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Quyết định số 89/2005/QĐ-BNN ngày 29/12/2005 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành quy chế quản lý giống.

- Thông tư số 25/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng theo Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 15/12/2010.

- Thông tư số 44/2015/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành Danh mục giống cây trồng lâm nghiệp chính.

- Quyết định 80/2017/QĐ-UBND ngày 18/9/2017 về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Thông tư 207/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp.

- Thông tư số 14/2018/TT-BTC ngày 07/02/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 207/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp.

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung

Mẫu đơn đăng ký nguồn giống cây trồng lâm nghiệp của tỉnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ NGUỒN GIỐNG CÂY TRỒNG
LÂM NGHIỆP CỦA TỈNH

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh

Căn cứ vào Quy chế quản lý giống cây trồng lâm nghiệp và tiêu chuẩn về các loại hình nguồn giống cây trồng lâm nghiệp đã ban hành, chúng tôi làm đơn này đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnhthẩm định và cấp chứng chỉ công nhận các nguồn giống sau đây:

A - Phần dành cho người làm đơn	
Tên chủ nguồn giống (Đơn vị hoặc cá nhân)	
Địa chỉ (Kèm số ĐT/Fax/E-mail nếu có)	
Loài cây	1. Tên khoa học 2. Tên Việt Nam
Vị trí hành chính và địa lý của nguồn giống xin công nhận	Tỉnh: ... Huyện: ... Xã: ... Thuộc lô, khoảnh, tiểu khu, lâm trường: Vĩ độ: Kinh độ: Độ cao trên mặt nước biển:
Các thông tin chi tiết về nguồn giống xin công nhận:	
1. Nguồn gốc (rừng tự nhiên/rừng trồng):	
2. Tuổi trung bình hoặc năm trồng:	
3. Nguồn vật liệu giống trồng ban đầu (cây ươm từ hạt, cây ghép, cây giâm hom, cây nuôi cấy mô, xuất xứ, số cây trội được lấy hạt, số dòng vô tính):	
4. Sơ đồ bố trí cây trồng:	
5. Diện tích:	
6. Chiều cao trung bình (m):	
7. Đường kính trung bình ở 1.3m (m):	
8. Đường kính tán cây trung bình (m):	
9. Cự ly trồng ban đầu và mật độ hiện thời (số cây/ha):	
10. Tình hình ra hoa, kết hạt:	
11. Tóm tắt các kết quả khảo nghiệm hoặc trồng thử bằng nguồn giống này (nếu có):	
Sơ đồ vị trí nguồn giống (nếu có):	

Loại hình nguồn giống đề nghị được công nhận:

- Lâm phần tuyển chọn
- Rừng giống chuyên hóa
- Rừng giống trồng
- Cây mẹ (cây trội)
- Cây đầu dòng (hoặc Vườn cung cấp hom)

Ngày ... tháng ... năm 20...

Chữ ký của người làm đơn

(Con dấu của đơn vị nếu có)

B - Phần dành cho Sở Nông nghiệp và PTNT

Nhận đơn ngày ... tháng ... năm 20...

Ngày thẩm định tại hiện trường nguồn giống:

Ngày họp Hội đồng thẩm định:

Ngày ... tháng ... năm 20...

Chi Cục trưởng Chi cục Kiểm lâm

(Ký tên)



Mẫu báo cáo kỹ thuật về nguồn giống
(Ban hành kèm theo Thông tư số 25/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của Bộ trưởng Bộ
Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

BÁO CÁO KỸ THUẬT VỀ NGUỒN GIỐNG

Kính gửi :.....

1. Tên cơ quan, cá nhân đề nghị:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

2. Thông tin về nguồn giống:

+ Nguồn gốc.

+ Tuổi trung bình hoặc năm trồng.

+ Nguồn vật liệu giống ban đầu.

+ Sơ đồ bố trí thí nghiệm; sơ đồ nguồn giống

+ Diện tích trồng.

+ Các chỉ tiêu sinh trưởng: đường kính bình quân, chiều cao bình quân, đường kính tán.

+ Mật độ trồng (Cụ ly trồng); Mật độ hiện tại.

+ Tình hình ra hoa kết quả, kết hạt.

+ Tóm tắt các biện pháp lâm sinh đã áp dụng: xử lý thực bì, bón phân, chăm sóc, tía thưa...

3. Kết luận và đề nghị:

Tổ chức, cá nhân báo cáo

(Ký tên và đóng dấu)